

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày: 18/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hòa
2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2023/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST-HS ngày 04/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Long Hoàng H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27/7/1992 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng; Trú tại: xóm Nà Sèn, xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Họ và tên cha: Long Hoàng K - sinh năm 1969; Họ và tên mẹ: Trần Thu H - sinh năm 1970 (Cùng trú tại: xóm Nà Sèn, xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng); Anh chị em ruột: gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Vợ: Dương Thị H - sinh năm 1993 (Trú tại: xóm Nà Sèn, xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng). Con: có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 24/6/2020 bị Công an phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 14/12/2021 bị Công an huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại Ủy ban nhân dân tại xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng kể từ ngày 18/01/2023 đến nay; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nông Văn Dữ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Bà Nông Thị C – Sinh năm 1977

Địa chỉ: Xóm Vĩnh Quang, xã T, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt có lý do.

2. Bé Văn H - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm Nà Sao, xã B, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt có lý do.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thu H – sinh năm 1970

Địa chỉ: Xóm Nà Sèn, xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng;

Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nông Xuân Q

Địa chỉ: Xóm Vĩnh Quang, xã T, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt:

Ngày 18/01/2023, Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng nhận được đơn trình báo của Nông Thị C (*Sinh năm 1977; Trú tại: Xóm Vĩnh Quang, xã T, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng*) về việc bị mất trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu iPhones 6S Plus tại phòng số 8, tầng 02, khoa sản Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng và đơn trình báo của Bé Văn H (*Sinh năm 1993; Trú tại: Xóm Nà Sao, xã B, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng*) về việc bị mất trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G tại phòng số 6, tầng 02, khoa sản Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng. Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng tiến hành xác minh, xác định đối tượng thực hiện các hành vi lấy tài sản trên là Long Hoàng H (*Sinh ngày 27/7/1992; Trú tại: xóm Nà Sèn, xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng*).

Hồi 13^h00' cùng ngày, Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng cùng đối tượng Long Hoàng H đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đủ căn cứ để xác định: Khoảng 18^h00' ngày 17/01/2023, Long Hoàng H điều khiển xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 11B1 - 213.29 đi từ nhà tại xóm Nà Sèn, xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đến thành phố Cao Bằng để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khoảng 19^h00' cùng ngày, H đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng để tìm một người đàn ông (*khoảng 45 tuổi có dáng người cao và gầy*) trước đó ngày 15/01/2023 H đã nhờ mua ma túy để tiếp tục nhờ mua ma túy nhưng không gặp nên không mua được ma túy. Khoảng 20^h00' cùng ngày, H nảy sinh ý định vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng để lấy trộm

điện thoại di động mang về sử dụng. H điều khiển xe mô tô vào trong Bệnh viện, để xe ở phía bên trái công rồi đi bộ vào Khoa sản rồi đi cầu thang bộ lên tầng 02, rẽ bên phải đi khoảng 15 mét thì nhìn thấy trên giường bệnh số 34 trong phòng số 8 có một người phụ nữ đang nằm ngủ bên cạnh để 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu iPhones 6S Plus. Quan sát thấy cửa phòng không khóa, H đẩy cửa bước vào lấy chiếc điện thoại di động cho vào túi bên phải chiếc quần đang mặc rồi đi ra khỏi phòng. Trên đường đi ra, H phát hiện thấy cửa phòng số 6 chỉ khép mà không khóa nên đẩy cửa bước vào phía bên trong để lấy trộm tài sản. H quan sát thấy trên giường bệnh số 31 ngay cửa ra vào có một người nam giới đang nằm ngủ, phía đầu giường có để 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G. H bước đến cạnh giường lấy chiếc điện thoại rồi nhanh chóng đi theo cầu thang bộ xuống tầng 01 Khoa sản rồi đi ra vị trí để xe mô tô và điều khiển xe đi đến nhà nghỉ Hồng Nhung thuộc tổ 04, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng thuê phòng nghỉ số 307. Tại đây, H kiểm tra chiếc điện thoại màu vàng nhãn hiệu iPhone 6S Plus không cài đặt mật khẩu, trong điện thoại có gắn sim số 0353313208, điện thoại có ốp nhựa màu đen phía sau ốp có họa tiết hình người, phía bên trong ốp điện thoại có để 01 (một) chiếc sim số 0332032942. Quá trình kiểm tra H đã tháo chiếc ốp điện thoại và chiếc sim số 0332032942 để trên giường ngủ. H kiểm tra chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Xiaomi Xiaomi 11 Lite 5G có cài đặt mật khẩu khóa màn hình không sử dụng được nên H đi ngủ. Khoảng 9^h00' giờ ngày 18/01/2023, H phát hiện chiếc điện thoại iPhone 6S Plus bị khóa tài khoản iCloud không sử dụng được nên H tháo chiếc sim số 0353313208 trong điện thoại ra để trên giường rồi đi ra hành lang phía sau nhà nghỉ ném chiếc điện thoại iPhone 6S Plus xuống sông Bằng Giang. Khoảng 10^h00' cùng ngày, cơ quan Công an đến kiểm tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm điện thoại trong Bệnh viện. Cơ quan Công an đã lập biên bản tạm giữ tang vật là chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G, 01 chiếc sim điện thoại số 0332032942, 01 ốp điện thoại màu đen phía sau ốp có họa tiết hình người cùng pH tiện có liên quan là chiếc xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 11B1-213.29. Trên cơ sở lời khai của Long Hoàng H, hồi 15^h05' ngày 19/01/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã truy tìm dưới sông Bằng Giang và thu giữ được chiếc điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu iPhones 6S Plus.

Ngày 18/01/2023 và ngày 03/02/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra yêu cầu định giá tài sản số 33, số 43 xác định giá trị chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G và chiếc điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu iPhone 6S Plus. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2023 và Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 07/02/2023 của Hội Đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G là 4.233.333đ (*Bốn triệu hai trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*). Giá trị chiếc điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu iPhone 6S Plus là 1.433.333đ (*Một triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*).

Đối với chiếc xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát 11B1 - 213.29 số máy JC43E-5532941. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Trần Thu H (*Sinh năm 1970; Trú tại: xóm Nà Sèn, xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng*)

là mẹ đẻ của Long Hoàng H. Ngày 17/01/2023 H cho H mượn chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại, Trần Thu H không biết việc H mượn chiếc xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, do vậy ngày 15/3/2023 cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu. Cùng ngày 15/3/2023 cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G cho Bé Văn H, trả lại 01 (một) sim có số thuê bao 0332032942 và 01 (một) chiếc ốp nhựa màu đen phía sau ốp có họa tiết hình người cho Nông Thị C. Đối với giá trị thiệt hại của chiếc điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu iPhone 6S Plus, sau khi vụ việc xảy ra, H đã tác động mẹ là Trần Thu H bồi thường cho Nông Thị C số tiền 1.440.000đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) để khắc phục hậu quả.

Đối với chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0353313208 H tháo trong khay sim của điện thoại iPhones 6S Plus để trên giường trong phòng nghỉ. Ngày 18/01/2023, cơ quan Công an tiến hành kiểm tra không thu giữ được chiếc sim trên. Hiện nay, bị hại đã được cấp lại sim mới nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Hành vi của bị cáo Long Hoàng H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKSTP ngày 14 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố bị cáo Long Hoàng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: hành vi của bị cáo Long Hoàng H đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố. Bị cáo nhất trí với Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2023 và Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 07/02/2023 của Hội Đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng.

Người bị hại Nông Thị C xác nhận đã nhận được tiền bồi thường thiệt hại và không có ý kiến gì về chiếc điện thoại, không yêu cầu bị cáo bồi thường, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Đối với người bị hại Bé Văn H đã nhận lại tài sản lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thu H xác nhận không biết Long Hoàng H sử dụng xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát: 11B1 - 213.29 đi trộm cắp tài sản. Nay bà H đã được nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Qua nội dung, diễn biến vụ án, nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ các nội dung, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của hình phạt được đề nghị. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn án phí

theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do bị cáo thuộc trường hợp “*đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*” và bị cáo cũng có đơn đề nghị miễn án phí.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Long Hoàng H phạm tội Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Do chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6S Plus (màn hình cảm ứng), mặt sau máy vàng có chữ Model A1687 FCCID BCD - E29-4A IC:579C-52944A, mặt trước máy màu trắng đã hỏng, không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Khoảng 20^h00' ngày 17/01/2023, Long Hoàng H có hành vi lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu iPhone 6S Plus có giá trị là 1.433.333đ (*Một triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*) của Nông Thị C và lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G có giá trị là 4.233.333đ (*Bốn triệu hai trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng*) của Bế Văn H tại tầng 02, khoa Sản, Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng. Tổng giá trị tài sản H đã chiếm đoạt là 5.666.666đ (*Năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng*).

Về mặt chủ quan: Do cần điện thoại sử dụng, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của công dân. Bị cáo biết hành vi của mình xâm phạm đến tài sản thuộc

quyền sở hữu của người khác là vi phạm nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Về mặt khách thể: Hành vi của bị cáo Long Hoàng H đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, bị cáo Long Hoàng H đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo Long Hoàng H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, hành vi đó phải bị xử lý thích đáng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Long Hoàng H theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự quy định:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”.

[3]. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại Ủy ban nhân dân tại xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Long Hoàng H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 1.440.000đ (*Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*) để khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét mức hình phạt phù hợp đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị là phù hợp, cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa

đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tài sản và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA RSX, biển kiểm soát: 11B1 - 213.29 số máy JC43E-5532941. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Trần Thu H (Sinh năm 1970; Trú tại: xóm Nà Sèn, xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng) là mẹ đẻ của Long Hoàng H. Ngày 17/01/2023 H cho H mượn chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại, Trần Thu H không biết việc bị cáo mượn chiếc xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, do vậy ngày 15/3/2023 cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu. Cùng ngày 15/3/2023 cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite 5G cho Bế Văn H, trả lại 01 (một) sim có số thuê bao 0332032942 và 01 (một) chiếc ốp nhựa màu đen phía sau ốp có họa tiết hình người cho Nông Thị C là đúng quy định pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus (màn hình cảm ứng), mặt sau máy vàng có chữ Model A1687 FCCID BCD - E29-4A IC:579C-52944A, mặt trước máy màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng: Hiện chiếc điện thoại đã hỏng, không còn giá trị sử dụng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Nông Thị C, bà C không có yêu cầu gì, do đó cần phải xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0353313208 bị cáo H tháo trong khay sim của điện thoại iPhones 6S Plus để trên giường trong phòng nghỉ. Ngày 18/01/2023, cơ quan Công an tiến hành kiểm tra không thu giữ được chiếc sim trên. Hiện nay, bị hại đã được cấp lại sim mới nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nông Thị C đã nhận được tiền bồi thường thiệt hại, người bị hại Bế Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thu H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo Long Hoàng H có hộ khẩu thường trú tại xóm Nà Sèn, xã M, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt danh sách các xã khu vực II, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, xã M, huyện Thạch An thuộc khu vực III (khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn), căn cứ quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí, do đó Hội đồng xét xử xem xét và quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Long Hoàng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Long Hoàng H 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 18/01/2023).

2. Về tài sản và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus (màn hình cảm ứng), mặt sau máy vàng có chữ Model A1687 FCCID BCD - E29-4A IC:579C-52944A, mặt trước máy màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 89 ngày 17/4/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Long Hoàng H được miễn khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Na